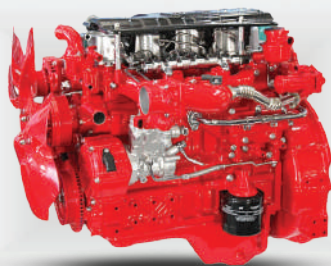


JAC

BETTER PRODUCT
BETTER LIFE



H200S E5 H250S E5 H360 E5(ĐTLX)



ĐỘNG CƠ MẠNH MẼ TIẾT KIỆM NHIÊN LIỆU

1. Động cơ QUANCHAI ENGINE Q25N-132E50, bền bỉ, tiết kiệm nhiên liệu.
2. Dung tích xi lanh 2496 cc.
3. Công suất cực đại 95 / 3200 Kw(Vòng/phút)
4. Momen xoắn 295 / 2000 Nm(Vòng/phút)

ĐẠT TIÊU CHUẨN ĐÀO TẠO LÁI XE

Xe được trang bị mui che mưa nắng và có ghế ngồi chắc chắn trên thùng xe cho người học



GIÁ CẠNH TRANH NHẤT PHẦN KHÚC

Dòng xe này có những ưu điểm vượt trội về cấu hình kỹ thuật tối ưu, giúp tiết kiệm nhiên liệu, độ bền tin cậy và các chi phí bảo dưỡng thấp.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Ghi chú: Thông số kỹ thuật có thể thay đổi theo cải tiến của nhà sản xuất mà không cần báo trước, mọi quyền giải thích thuộc về nhà sản xuất.

		H200 E5			H250 E5		H360 E5
	ĐƠN VỊ	SẮT XI	THÙNG KÍN	THÙNG BẠT	THÙNG KÍN	THÙNG BẠT	THÙNG TRƯỞNG LÁI
THÔNG SỐ							
KÍCH THƯỚC							
Kích thước tổng thể (D x R x C)	mm	5330 x 1820 x 2220	5600 x 1910 x 2830	5570 x 1910 x 2830	5600 x 1910 x 2830	5570 x 1910 x 2830	5470 x 1910 x 2770
Kích thước lọt lòng thùng (D x R x C)	mm	-	3820 x 1820 x 1840	3800 x 1760 x 680 / 1840	3820 x 1820 x 1840	3800 x 1760 x 680 / 1840	3680 x 1770 x 1730
Vệt bánh trước / sau	mm	1420 / 1395	1420 / 1395	1420 / 1395	1420 / 1395	1420 / 1395	1420 / 1395
Chiều dài cơ sở	mm	2850	2850	2850	2850	2850	2850
Khoảng sáng gầm xe	mm	190	190	190	190	190	190
TRỌNG LƯỢNG							
Trọng lượng không tải	kg	1800	2610	2510	2450	2350	2555
Tải Trọng	kg	-	1995	1995	2350	2450	3600
Trọng lượng toàn bộ	kg	4995	4800	4700	4995	4995	6350
Số chỗ ngồi		3	3	3	3	3	3
ĐỘNG CƠ							
Tên động cơ		Q25N-132E50					
Loại động cơ		Diesel, 4 kỳ, 4 xylanh thẳng hàng, làm mát bằng chất lỏng, tăng áp					
Hệ thống xử lý khí thải		Bộ tuần hoàn khí xả (EGR)					
Dung tích xi lanh	cc	2496					
Đường kính x hành trình piston	mm	90.5 x 97					
Công suất cực đại / tốc độ quay	Kw(Vòng/phút)	95 / 3200					
Mô men xoắn / tốc độ quay	Nm/(vòng/phút)	295 / 2000					
TRUYỀN ĐỘNG							
Ly hợp		Đĩa đơn ma sát khô, Thủy lực, trợ lực chân không					
Hộp số		Cơ khí, 05 tiến, 01 lùi					
HỆ THỐNG LÁI							
Loại cơ cấu lái, dẫn động, trợ lực		Trục vít – ê cu bi, Cơ khí, trợ lực thủy lực					
HỆ THỐNG PHANH							
Hệ thống phanh chính		Kiểu tang trống, dẫn động thủy lực 2 dòng, trợ lực chân không, có trang bị hệ thống chống bó cứng bánh xe (ABS)					
Phanh đỗ		Kiểu tang trống, dẫn động cơ khí, tác động lên trục thứ cấp của hộp số					
Hệ thống phanh phụ		Phanh động cơ bằng đường khí xả					
HỆ THỐNG TREO							
Trước		Phụ thuộc / nhíp lá (3+0) / giảm chấn thủy lực					
Sau		Phụ thuộc / nhíp lá (5+3) / giảm chấn thủy lực					
LỚP XE							
Trước / sau		6.50-16 / DUAL 6.50-16					
HỆ THỐNG ĐIỆN + TIỆN ÍCH							
Ắc quy (Số lượng, điện áp, dung lượng)		(12V - 100Ah) x 01					
Hệ thống điều hòa, Radio, USB		Có trang bị					
ĐẶC TÍNH							
Khả năng leo dốc	%	32,3	33,7	34,6	32,3	32,3	25
Bán kính quay vòng nhỏ nhất	m	6,53	6,53	6,53	6,53	6,53	6,53
Tốc độ tối đa	km/h	104,15	94,5	94,5	93,73	92,57	86,8
Dung tích nhiên liệu	lít	100	100	100	100	100	100





CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ Ô TÔ HHT

Địa chỉ 1: 1691/3N, QL 1A, khu phố 3, Phường An Phú Đông, Quận 12, HCM.
Địa chỉ 2: Số 3, QL20, Thôn Phú Thanh, Xã Hiệp Thanh, Tỉnh Lâm Đồng.
Hotline: 0988.026.999 | Email: otohht.vn@gmail.com
Website: www.otohht.com.vn



BẢNG MÀU TIÊU CHUẨN:

- TRẮNG
- BẠC
- XANH JAC *
- XANH JAC **

"Màu sắc có thể tùy chọn theo yêu cầu của khách hàng khi đáp ứng được điều kiện của Nhà sản xuất"